

TP., ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Lê Văn T, Sinh năm: 1965; Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H, Sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, TP., tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị H chưa có con chung và hiện tại chị H không có thai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Văn T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp là 300.000đ (chị Lê Thị T1 nộp thay) theo biên lai thu tiền số BLTU/24/0001732 ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá. Anh T được nhận lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường Quảng Cát, TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Trần Thị Liên